

Số:

Kon Tum, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH **Thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022**

Căn cứ Kế hoạch số 455/KH-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022; Công văn số 767/TTr-NV3 ngày 17/11/2022 của Thanh tra tỉnh về hướng dẫn tổ chức kê khai tài sản, thu nhập năm 2022, Sở Khoa học và Công nghệ ban hành kế hoạch thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nhằm thực hiện đầy đủ, có hiệu quả việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo đúng quy định của pháp luật; Nâng cao trách nhiệm của đơn vị, cá nhân trong việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai.

- Tăng cường vai trò giám sát của tổ chức, cá nhân đối với người có nghĩa vụ kê khai. Kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền và kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tham nhũng trong cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Tổ chức thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2021 phải đảm bảo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong đơn vị.

- Người có nghĩa vụ kê khai nộp bản kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022 về Phòng Hành chính - Tổng hợp *trước 20/12/2022*.

II. HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TRÌNH TỰ CÔNG KHAI

1. Hình thức công khai: Bản kê khai được công khai chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai bàn giao bản kê khai cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Niêm yết tại trụ sở làm việc của đơn vị.

2. Thời gian công khai: 15 ngày liên tục, kể từ ngày 30/12/2021.

3. Các đối tượng thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập (có danh sách kèm theo)

3.1 Đối tượng kê khai hằng năm (thực hiện theo Mẫu bản kê khai và Hướng dẫn việc kê khai tại Phụ lục I được ban hành kèm theo theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ)

- Lãnh đạo Sở;
- Trưởng phó các phòng, đơn vị thuộc Sở và tương đương;
- Người giữ các ngạch công chức: Kế toán viên; Thanh tra viên;

3.2 Đối tượng kê khai bổ sung: Người có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên, trừ trường hợp đã kê khai theo quy định tại mục 3.1 Kế hoạch này (thực hiện theo Mẫu bản kê khai và hướng dẫn việc kê khai bổ sung tại Phụ lục II được ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ).

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập phải kê khai rõ ràng, đầy đủ, trung thực, đúng các thông tin về số lượng, giá trị tài sản, thu nhập và giải trình những biến động về tài sản thu nhập theo đúng quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; lập 02 bản kê khai để bàn giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý mình đúng thời gian quy định.

2. Trách nhiệm của các phòng, bộ phận liên quan

- Trưởng các phòng, đơn vị có trách nhiệm phổ biến kế hoạch kê khai, công khai tài sản thu nhập năm 2022 đến công chức, viên chức và người lao động trong phòng biết, thực hiện đúng yêu cầu.

- Giao phòng Hành chính - Tổng hợp có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, tiếp nhận, quản lý và bàn giao bản kê khai cho Thanh tra tỉnh và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (t/h);
- Lưu: VT, HCTH5.

GIÁM ĐỐC

Bùi Thanh Bình